TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 148/2019/HS-ST
Ngày 12/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thế Thị Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm.

Bà Nguyễn Kim Lý.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Ngọc Hoàng An - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa***: Đỗ Thiện Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 131/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 16/8/1999 tại tỉnh Cà Mau; hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn K và bà Hàng Thị H; tiền án: Bản án số 29/2018/HSST ngày 16/3/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 13 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/10/2018; tiền sự: Ngày 24/7/2015 bị Công an phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương ra Quyết định số 75/QĐ xử phạt Nguyễn Văn T số tiền 750.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản", đến nay chưa chấp hành.

Nhân thân: Bản án số 20/2017/HSST ngày 24/02/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 31/8/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/4/2019 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Lê Thế E, sinh năm 1998.

Thường trú: Ấp V, xã S, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

Tạm trú: Đường DC 6, khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người làm chứng:

Đào Thị Mộng R. Vắng mặt;

Huỳnh Minh K. Vắng mặt;

Bùi Thị Bảo A. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 16 giờ ngày 25/4/2019, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Bến Cát phối hợp với Công an phường Thới Hòa kiểm tra hành chính tại phòng số 05 của nhà nghỉ "S", đường D13 thuộc khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương, có 04 đối tượng gồm: Nguyễn Văn T, Huỳnh Minh K, Đào Thị Mộng R, Bùi Thị Bảo A. Tại phòng, trên bàn nhựa có 01 (một) chai nhựa nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 01 (một) ống thủy tinh, 01 (một) ống hút nhựa. Tiến hành kiểm tra phát hiện trong túi quần sau bên phải của Nguyễn Văn T có 01 (một) ví da màu đen, bên trong có 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt quả tang, niêm phong tang vật và mời các đối tượng về trụ sở để điều tra làm rõ. Tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng trong ví da màu đen của Nguyễn Văn T;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy;

- 01 (một) điện thoại Nokia I5 có gắn sim thuê bao mạng viettel, số IMEI 898404800003649262 3;

- 01 (một) xe mô tô hiệu Suzuki Raider, biển số 68D1 43402.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, T khai nhận:

Nguyễn Văn T sử dụng ma túy đá từ khoảng đầu năm 2016 cho đến ngày bị bắt. Nguồn ma túy mà T có để sử dụng là do mua nhiều lần của đối tượng Bình (không rõ nhân thân lai lịch) ở khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương với giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng để sử dụng và đối tượng Đen (không rõ nhân thân lai lịch) ở huyện C, thành phố Hồ Chí Minh cho để về sử dụng.

Vào khoảng 05 giờ ngày 25/4/2019, T đem theo 01 bộ dụng cụ sử dụng có sẵn ma túy bỏ trong nỏ thủy tinh và điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Raider, biển số 68D1 43402 đến phòng trọ của K tại khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương. T, K, R rủ nhau đến thuê phòng số 09 nhà nghỉ S, đường D13, khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương sử dụng ma túy. T chở R đến thuê

nhà nghỉ số 09 trước. Sau đó, T quay lại đón K và Bảo A cùng đến nhà nghỉ S và thuê thêm phòng số 05 để K ở cùng với Bảo A.

Đến 07 giờ cùng ngày, Đen điện thoại kêu T đến quán cà phê B gần bến xe Mỹ Phước để uống nước. Khi uống nước xong, Đen cho T một gói ny lon hàn kín chứa ma túy bên ngoài quấn băng keo màu đen để sử dụng. T cất gói ma túy vào trong ví da màu đen của mình và bỏ vào túi quần sau bên phải của chiếc quần T đang mặc. Sau đó, T quay lại nhà nghỉ S trả phòng số 09 và cùng R chuyển qua phòng số 05 ở cùng K và Bảo A. Tại đây, T lấy ra bộ dụng cụ sử dụng có sẵn ma túy bỏ trong nỏ thủy tinh để cùng K, Bảo A sử dụng. Sau khi sử dụng, R và Bảo A ở lại phòng số 05, còn T và K đến quán nước N trên đường D13, khu phố 6, phường T ngồi uống nước. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, T chở K về nhà nghỉ S còn T quay lại quán N nằm ngủ. Khoảng 14 giờ cùng ngày, T qua nhà trọ của đối tượng tên Vũ (không rõ nhân thân lai lịch) trên đường D16-N1 thuộc khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương chơi. Lúc này, T gặp Bình (không rõ nhân thân lai lịch) đang ở trong phòng trọ của Vũ. Bình cho T một gói ny lon chứa ma túy đá để sử dụng. T cất vào ví da màu đen chung với gói ma túy mà Đen đã cho T trước đó.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Raider, biển số 68D1 43402 đem theo số ma túy được Bình, Đen cho đến khu vực vườn tràm ven đường TC2 thuộc khu phố 6, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. T lấy ma túy của Đen và của Bình cho dồn chung vào thành một gói nylon hàn kín lại, sau đó cất lại vào ví da để ở túi quần sau, bên phải chiếc quần T đang mặc và điều khiển xe quay về phòng số 05 nhà nghỉ S. Đến 16 giờ cùng ngày, T, K, Bảo A, R đang có mặt trong phòng số 05 thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang như trên.

Theo Kết luận giám định số 345 ngày 29/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,1492gam; loại: Methamphetamine. Mẫu vật hoàn lại sau giám định dược niêm phong, có khối lượng 0,0710 gam Methamphetamine.

Đối với xe mô tô hiệu Suzuki Raider, biển số 68D1 43402 là của Lê Thế E đứng tên chủ sở hữu. Ngày 25/4/2019, E cho T mượn xe để sử dụng làm phương tiện đi lại. Việc T sử dụng xe mô tô hiệu Suzuki Raider, biển số 68D1 43402 làm phương tiện đi lấy ma túy, E không biết. Ngày 25/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng số 161 trao trả xe mô tô hiệu Suzuki Raider, biển số 68D1 43402 cho Lê Thế E. Ông E không có yêu cầu gì thêm.

Đối với Huỳnh Minh K, Đào Thị Mộng R, Bùi Thị Bảo A sử dụng ma túy cùng với T. Việc T cất giấu ma túy trong người các đối tượng Huỳnh Minh K, Đào Thị Mộng R, Bùi Thị Bảo A không biết. Do đó không có cơ sở xử lý hành vi tàng trữ đối với K, A, R. Ngày 24/5/2019, Công an thị xã Bến Cát ra các Quyết định số 65, 66, 67/QĐ xử phạt vi phạm hành chính đối với Huỳnh Minh

K, Đào Thị Mộng R, Bùi Thị Bảo A mỗi người 375.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 151/CT-VKS ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái pháp chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và tình tiết tăng nặng cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Methamphetamin có khối lượng 0,0710 gam được niêm phong và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa có nắp màu đỏ trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống hút nhựa.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Nokia 15 có gắn sim thuê bao mạng viettel, số IMEI 8984048000036492623 là tư trang của bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 25/4/2019 tại phòng số 5 nhà nghỉ S thuộc khu phố 6, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương bị cáo Nguyễn Văn T có hành vi cất giấu 01 gói ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng.

Theo Kết luận giám định số 345 ngày 29/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,1492gam; loại: Methamphetamine. Mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong, có khối lượng 0,0710 gam Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục các chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của nhà nước. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Như vậy, Cáo trạng số 151/CT-VKS ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý đồng thời còn xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Do đó cần có một hình phạt thật nghiêm tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt và góp phần răn đe ngăn ngừa chung.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng là tái phạm.

[6] Đối với xe mô tô hiệu Suzuki Raider, biển số 68D1 43402 là của Lê Thế E đứng tên chủ sở hữu. Ngày 25/4/2019, E cho T mượn xe để sử dụng làm phương tiện đi lại. Việc T sử dụng xe mô tô hiệu Suzuki Raider, biển số 68D1 43402 làm phương tiện đi lấy ma túy, E không biết. Ngày 25/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng số 161 trao trả xe mô tô hiệu Suzuki Raider, biển số 68D1 43402 cho Lê Thế E là phù hợp.

[7] Về vật chứng:

Cần tịch thu tiêu hủy 01 bì thư dán kín số 345/MT-PC09 có hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Dương bên trong có chứa Methamphetamin có khối lượng 0,0710 gam được niêm phong và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa có nắp màu đỏ trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống hút nhựa.

Đối với 01 điện thoại Nokia I5 có gắn sim thuê bao mạng viettel, số IMEI 8984048000036492623 là tư vật của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

[8] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư dán kín số 345/PC09 có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa Methamphetamin có khối lượng 0,0710 gam được niêm phong và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống hút nhựa.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 điện thoại Nokia I5 có gắn sim thuê bao mạng viettel, số IMEI 8984048000036492623.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THA Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Bến Cát;
- Lưu: Hồ sơ, TA (01).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Thế Thị Ngọc Anh